

Số: 6666/QĐ-UBND

Uông Bí, ngày 28 tháng 10 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban quản lý dự án công trình thành phố Uông Bí**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 06 năm 2016 của Bộ xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về hình thức tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-UB ngày 22/3/1994 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thành lập Ban quản lý công trình trực thuộc UBND thị xã Uông Bí;

Căn cứ Quyết định số 1443/QĐ-UBND ngày 13/6/2012 của Ủy ban nhân dân Tỉnh Quảng Ninh về việc chuyển giao nhiệm vụ theo dõi, giám sát thi công các dự án đầu tư xây dựng – kinh doanh hạ tầng trên địa bàn tỉnh từ Ban quản lý Đầu tư và Xây dựng công trình trọng điểm về Ủy ban nhân dân các địa phương;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ và Giám đốc Ban quản lý dự án công trình thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý dự án công trình thành phố Uông Bí.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành sau 7 ngày kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với quy định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Giám đốc Ban quản lý dự án công trình, Thủ trưởng các phòng, cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các xã, phường căn cứ quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh (B/c);
- TT Thành ủy, HĐND thành phố (b/c);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Như Điều 3 (t/h);
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Anh Tú

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban quản lý dự án công trình thành phố Uông Bí**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6666/QĐ-UBND ngày 28/10/2016
của UBND thành phố Uông Bí)*

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban quản lý dự án công trình thành phố Uông Bí trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí, là tổ chức sự nghiệp công lập hoạt động theo quy chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện việc quản lý các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn thành phố do Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí làm chủ đầu tư và các dự án khác được Ủy ban nhân dân thành phố giao.

Điều 2. Ban quản lý dự án công trình chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân thành phố.

Ban quản lý dự án công trình có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định.

Chương 2

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ của Ban quản lý dự án công trình:

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư gồm:

a) Lập kế hoạch dự án: lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện;

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác;

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu

hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết hợp đồng xây dựng; giám sát quá trình thực hiện; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác;

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình;

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban quản lý dự án theo quy định;

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, viên chức thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án gồm:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng;

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để bảo đảm yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường;

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình.

4. Giám sát thi công xây dựng công trình khi đủ Điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyền hạn và trách nhiệm của Ban quản lý dự án công trình:

1. Lựa chọn tư vấn, nhà thầu để thực hiện công việc trong lĩnh vực xây dựng. Kiểm tra, quản lý chặt chẽ, xử lý kịp thời khi tư vấn, nhà thầu thực hiện không đảm bảo tiến độ, chất lượng, số lượng yêu cầu theo quy trình quy phạm của Nhà nước và hợp đồng đã ký kết;

2. Đảm bảo đúng quy định, tính chính xác của các hồ sơ dự án, thiết kế, dự toán, hồ sơ nghiệm thu về khối lượng, chất lượng, thanh quyết toán các công trình, các quyết định công bố giá trị bồi thường, chi trả tiền đền bù, giải quyết khiếu nại;

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định hoặc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí giao.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Tổ chức bộ máy, biên chế

1. Ban quản lý dự án công trình gồm: Giám đốc, các phó giám đốc và viên chức thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

2. Biên chế của Ban quản lý dự án công trình là biên chế sự nghiệp do UBND tỉnh giao theo quy định để đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 6. Nguyên tắc hoạt động

Ban quản lý dự án công trình làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện theo quy chế dân chủ

1. Giám đốc: Là người đứng đầu, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, điều hành các hoạt động của Ban quản lý dự án công trình; Phối hợp với người đứng đầu các phòng, đơn vị, cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND thành phố, UBND các xã phường để thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Các phó giám đốc: là người giúp Giám đốc chỉ đạo, thực hiện một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Giám đốc, trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Phó giám đốc được Giám đốc ủy quyền điều hành các hoạt động của Ban khi Giám đốc đi vắng hoặc phân công.

3. Giám đốc, các phó giám đốc do Chủ tịch UBND thành phố quyết định bổ nhiệm theo tiêu chuẩn và quy định hiện hành. Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm và các chế độ, chính sách đối với cán bộ, viên chức, người lao động của Ban quản lý dự án công trình do Chủ tịch UBND thành phố quyết định theo quy định của pháp luật.

4. Nhiệm vụ của cán bộ, viên chức của Ban quản lý dự án công trình do giám đốc trực tiếp chỉ đạo, phân công; chịu trách nhiệm trước giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Cán bộ, viên chức của Ban quản lý dự án công trình được bố trí theo chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm phù hợp, cơ cấu ngạch viên chức nhà nước theo quy định của Luật Viên chức Nhà nước quy định.

Điều 7. Mối quan hệ công tác và sinh hoạt

1. Mối quan hệ công tác giữa Ban quản lý dự án công trình với các phòng, cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, phường của thành phố là mối quan hệ phối hợp để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, chịu sự chỉ đạo, điều hành trực tiếp của UBND thành phố.

2. Cán bộ, viên chức của Ban quản lý dự án công trình chấp hành nghiêm túc chủ trương, đường lối của Đảng; Chính sách, pháp luật của Nhà nước; quy chế hoạt động của UBND thành phố và nội quy của Ban; hoàn thành tốt nhiệm vụ được

giao. Cán bộ, viên chức nếu vi phạm kỷ luật, quy chế sẽ bị xử lý, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

3. Hàng tháng, giám đốc tổ chức họp giao ban đối với cán bộ, viên chức, người lao động để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và triển khai nhiệm vụ tiếp theo.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Giám đốc Ban quản lý dự án công trình thành phố có trách nhiệm phổ biến, tổ chức triển khai và hướng dẫn cán bộ, viên chức, người lao động của Ban thực hiện nghiêm túc quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp, Giám đốc Ban quản lý dự án công trình báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Anh Tú